UBND PHƯỜNG ĐỨC PHỔ **PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ** Số: 511/TTr-KTHTĐT	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đức Phổ, ngày 21 tháng 10 năm 2025*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cho phép giảm tiền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Công Lệnh, địa chỉ: Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Chủ tịch UBND phường Đức Phổ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ qui định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2024/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/ NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định về quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về hạn mức giao đất ở, đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hạn mức công nhận đất ở; hạn mức giao đất để công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

Căn cứ Công văn số 1907/TCS3-QLTK ngày 20/10/2026 của Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi về việc xác nhận đối tượng thuộc diện chính sách, người có công với cách mạng đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất;

Căn cứ Công văn số 879/VHXH ngày 16/10/2025 của Phòng Văn hoá – Xã hội phường;

Theo hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lệnh, địa chỉ: TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 879/VHXH ngày 16/10/2025 của Phòng Văn hoá – Xã hội phường.

Qua rà soát hồ sơ và đối chiếu các quy định hiện hành, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính trình Chủ tịch UBND phường Đức Phổ xem xét việc giảm tiền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Công Lệnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng đề nghị giảm tiền sử dụng đất

Ông Nguyễn Công Lệnh, địa chỉ tại TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; thuộc đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% đến 60%.

2. Điều kiện và mức giảm tiền sử dụng đất

Theo hồ sơ kê khai và xác nhận của cơ quan có liên quan, ông Nguyễn Công Lệnh chưa được hưởng chính sách giảm tiền sử dụng đất trước đây.

Căn cứ khoản 2 Điều 105 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% đến 60% thuộc diện được giảm 80% tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở, nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

Diện tích đề nghị áp dụng chính sách giảm tiền sử dụng đất là 50 m^2 thuộc thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Hồ sơ kèm theo

- Dự thảo Quyết định về việc giảm tiền sử dụng đất;

- Công văn số 1907/TCS3-QLTK ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 879/VHXH ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội phường;

- Đơn đề nghị xét miễn, giảm tiền sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lệnh;

- Bản photocopy giấy tờ chứng minh ông Nguyễn Công Lệnh thuộc đối tượng người có công với cách mạng;

- Hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lệnh.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính trình Chủ tịch UBND phường Đức Phổ xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND phường;
- VP HĐND&UBND;
- Lưu: PKTHTĐT, HS(NTPhúc).

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
P.ĐỨC PHỔ-T.QUẢNG NGÃI

Tô Văn Lễ

UBND PHƯỜNG ĐỨC PHỔ **PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 879 /VHXH	*Đức Phổ, ngày 16 tháng 10 năm 2026*
V/v xác nhận đối tượng thuộc diện chính sách người có công với cách mạng	

Kính gửi: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ.

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Công văn số 455/PKTHTT ngày 11/9/2026 về việc đề nghị phối hợp xác minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo chính sách người có công với cách mạng.

Sau khi kiểm tra hồ sơ và đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Phòng Văn hóa - Xã hội phường xác nhận:

- Ông Nguyễn Công Lệnh, sinh ngày 10/10/1954, Căn cước số: 051054001975, cấp ngày 22/04/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

- Thường trú tại: TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Là đối tượng: (1) Người được hưởng chính sách như thương binh, tỷ lệ tổn thương cơ thể 41%; số hồ sơ QN/CK 124835; (2) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học (bị mắc bệnh suy giảm KNLĐ) từ 41% - 60%, số hồ sơ: 278.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, ông Nguyễn Công Lệnh là đối tượng thuộc diện được giảm 80% tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước.

Qua kiểm tra hồ sơ người có công hiện đang quản lý tại Phòng Văn hóa - Xã hội phường Đức Phổ, không có tài liệu, thông tin thể hiện ông Nguyễn Công Lệnh đã được giải quyết chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất hoặc chính sách ưu đãi khác liên quan đến đất ở dành cho người có công với cách mạng. Việc xác định chính xác tình trạng đã được hưởng chính sách về đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý đất đai và cơ quan lưu trữ hồ sơ giải quyết chế độ có liên quan.

Phòng Văn hóa - Xã hội phường chuyển thông tin xác nhận nêu trên để Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu giải quyết hồ sơ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND phường (b/c);
- Lãnh đạo phòng;
- Lưu: VT, CV_{Vy}.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG VĂN HÓA -XÃ HỘI
P.ĐỨC PHỔ-T.QUẢNG NGÃI

Hà Thị Bình

THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
THUẾ CƠ SỞ 3 TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 1907 /TCS3-QLTK
V/v xác nhận đối tượng thuộc diện chính sách người có công với cách mạng đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 20 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ

Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 475/KTHTĐT ngày 22/9/2026 và Công văn số 502/KTHTĐT ngày 12/10/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ về việc đề nghị phối hợp xác minh đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất theo chính sách người có công với cách mạng.

Qua kiểm tra, rà soát dữ liệu nghĩa vụ tài chính về đất của người nộp thuế trên địa bàn quản lý, Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

Đến thời điểm hiện tại, Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi chưa tìm thấy hồ sơ, tài liệu về việc miễn, giảm tiền sử dụng đất của các trường hợp sau:

1. Ông Nguyễn Công Lệnh, CCCD số 051054001975, địa chỉ: TDP Phú Trường, phường Đức Phổ.

2. Ông Nguyễn Thanh Tập, CCCD số 051046000927 và bà Ngô Thị Thị, CCCD số 051147004425, cùng địa chỉ: TDP Thuận An, phường Đức Phổ.

Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi trả lời để Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ biết, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, QLTK.

TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ CƠ SỞ 3 TỈNH QUẢNG NGÃI
THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Văn Hoàng

Mẫu số: **01/MGTH**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phổ, ngày 09 *tháng* 10 *năm* 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN (GIẢM) Tiền chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: - Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi.
- Uỷ Ban Nhân dân phường Đức Phổ.

1] Ten người nộp thuế: Ông: Nguyễn Công Lệnh, Sinh năm: 10-10-1954
CCCD số: 051054000 1975, ngày cấp: 22-04-2021,
nơi cấp: C06
Thường trú: Phú Thường, Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
[02] Mã số thuế:
[03] Địa chỉ: Phú Thường
[03a] Phường/xã.. Đức Phổ [03b] Tỉnh/thành phố tỉnh Quảng Ngãi
[04] Điện thoại: 0388146287 [05] Fax: ..... [06] E-mail:
Đề nghị được miễn (giảm) tiền chuyển mục đích sử dụng đất của thửa đất số: 334, tờ bản đồ số 9 thuộc Tổ dân phố Phú Thường, phường Đức Phổ,tỉnh Quảng Ngãi với lý do cụ thể như sau:

1. Lý do đề nghị miễn (giảm):

- Ông Nguyễn Công Lệnh thuộc diện người có công cách mạng, cụ thể là Thương binh hạng 3/4 (tỷ lệ 41%).

2. Xác định số thuế được miễn (giảm):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tên khoản thu thuộc NSNN được miễn (giảm)	Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đề nghị miễn (giảm)	Số tiền đã nộp (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

1				
2				
....	.....			
	Cộng			

3. Tài liệu gửi kèm:

(1) Giấy Chứng nhận thương binh Ông Ng...Lệnh (bản sao)

...giấy chứng nhận thương binh.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Lệnh
Nguyễn Công Lệnh

Mẫu 14. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày 12 tháng 8 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân[1] phường Đức Phổ.

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất[2]:

- Ông Nguyễn Công Lực, ngày sinh: 10-10-1954, CCCD số: 051054000 1975..., nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp.....

- Bà Huỳnh Thị Phụng ngày sinh: 02-10-1954, CCCD số: 051154002178....., nơi cấp: 17-04-2021 Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an cấp.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: TDP Phú Trường - Đức Phổ.....

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0388468287.....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, phường, đặc khu..., tỉnh...): Thửa đất số 334..., tờ bản đồ số ...9....., TDP 6..... (nay là TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]: 50 (ODT) ; 64m² (HNK).....

- Thời hạn sử dụng đất: ODT (Lâu dài) ; HNK 30/01/2072.....

- Hình thức sử dụng đất[4]: Công nhận QSD đất.....

.....

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: ...50 m² (ODT).....

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m^2) (nếu có)[5]: .....

- Thời hạn sử dụng đất: ...Lâu dài.....

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có):..Điểm c, khoản 2, điều 10 NQ 254/2025/QH15.....

.....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà

nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[6]:

- .....
- .....
- .....

.....

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Lệnh
Nguyễn công Lệnh

Phương
Huỳnh thị Phương

---

[1] Ghi rõ tên cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

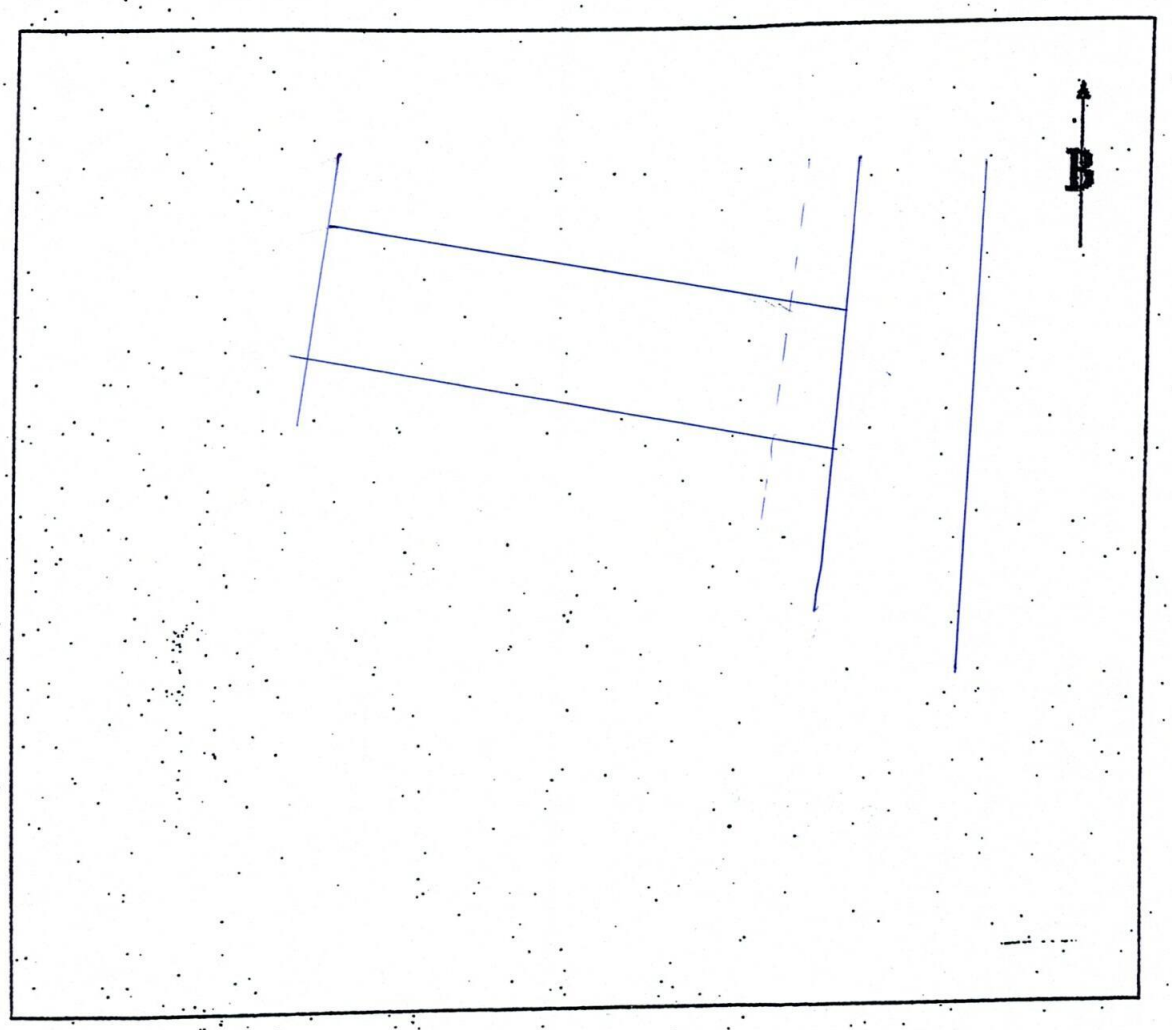
[5] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[6] Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai ban hành kèm theo Quyết định này.

SƠ ĐỒ DỰ KIẾN VỊ TRÍ XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH

Thửa đất số: ...334..... , tờ bản đồ số: .....9.....

Phường ...Đức phổ....., thị xã Đức Phổ (nay là phường Đức Phổ), tỉnh Quảng Ngãi.



Ngày 12 tháng 08 năm 2026

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lênh

Nguyễn Công Lệnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
(Về việc lựa chọn thửa đất để áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân phường Đức Phổ;
- Thuế cơ sở 3, tỉnh Quảng Ngãi.

I. THÔNG TIN NGƯỜI CAM KẾT

Tôi tên là: Nguyễn Công Linh ...Năm sinh: 10-10-1954.....Số CCCD: .....051054001975.cấp ngày 22-4-2021tại Q.L.H.C.V.T.T.X.H. Bộ công an.....

Địa chỉ thường trú: ...Tổ dân phố Phú Trường ... Phường Đức Phổ Tỉnh Quảng Ngãi

Tôi tên là: ...Huỳnh Thị Phương.Năm sinh: ..02-10-1954...Số CCCD: ...051154002178cấp ngày 17-04-2021tại ..Q.L.H.C.V.T.T.X.H. Bộ công an cấp

Địa chỉ thường trú: ..Tổ dân phố Phú Trường, Phường Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi...

Là người sử dụng đất đối với thửa đất số: 334.., tờ bản đồ số: .9....., địa chỉ thửa đất: TDP Phú Trường phường Đức Phổ.

II. THÔNG TIN THỬA ĐẤT ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH

Thửa đất số: ..334.....; Tờ bản đồ số: .....9.....
Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Phú Trường ... Phường Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi
Diện tích đề nghị chuyển mục đích: ..50..... m^2.

III. NỘI DUNG CAM KẾT

Nay tôi làm Bản cam kết này để đề nghị cơ quan nhà nước xem xét, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Tôi xin cam kết các nội dung sau đây:

1. Tôi nhận thức rõ rằng chính sách tính tiền sử dụng đất nêu trên chỉ được áp dụng một lần cho một hộ gia đình, cá nhân và chỉ trên 01 thửa đất do tôi lựa chọn, theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết 254/2025/QH15.

2. Tôi cam kết thửa đất nêu trên là thửa đất duy nhất do tôi tự nguyện lựa chọn để được áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất theo quy định nêu trên, tính từ ngày 01/8/2024.

3. Tôi cam kết rằng:

- Trước đây tôi chưa từng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất theo cơ chế này đối với bất kỳ thửa đất nào khác trên phạm vi toàn quốc.

- Trường hợp tôi có nhiều thửa đất tại nhiều địa phương khác nhau, tôi không lựa chọn các thửa đất đó để áp dụng chính sách này.

4. Tôi hiểu rõ và chấp hành quy định tại đoạn 2 khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP:

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện tôi đã từng được áp dụng chính sách này nhưng vẫn tiếp tục đề nghị lựa chọn thửa đất khác để hưởng chính sách, thì:

- Cơ quan thuế sẽ tính lại tiền sử dụng đất bằng 100% chênh lệch giữa giá đất ở và giá đất nông nghiệp tại thời điểm chuyển mục đích;

- Tôi phải nộp bổ sung toàn bộ số tiền sử dụng đất chênh lệch;

- Đồng thời phải nộp khoản tiền tương đương mức chậm nộp tiền sử dụng đất tính từ thời điểm có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đến thời điểm bị phát hiện vi phạm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

5. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung cam kết này. Nếu có sai phạm, tôi đồng ý để cơ quan nhà nước xử lý theo đúng quy định pháp luật mà không khiếu nại, khiếu kiện.

Tôi đề nghị cơ quan chức năng xem xét, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất cho gia đình tôi theo quy định.

Diễn Hồ, ngày 12 tháng 08 năm 2026

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lệnh

Nguyễn Công Lệnh

Phương

Huỳnh Thị Phương

UBND PHƯỜNG ĐỨC PHỔ
PHÒNG KINH TẾ - HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
"Về việc kiểm tra thực địa để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất"

Hôm nay vào lúc 8.. giờ 00. phút, ngày 27 tháng 8... năm 2026 tại thửa đất số: 334..., tờ bản đồ số..9...phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích: 114. m² (Đất ở 50. m², Đất trồng cây hằng năm khác ..64....m²), chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

- Ông ..Tô..Văn..Lê..... - Chức vụ: ..P..K.T.H.T&Đ.T.
- Ông: Nguyễn Tấn Phúc - Chức vụ: Chuyên viên.

2. Hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích:

- Ông (bà): Huỳnh...Thị...Phụng.....
- Ông (bà):.....

3. Đại diện TDP:

- Ông (bà):.....

4. Nội dung kiểm tra:

a. Về hiện trạng thửa đất như sau:

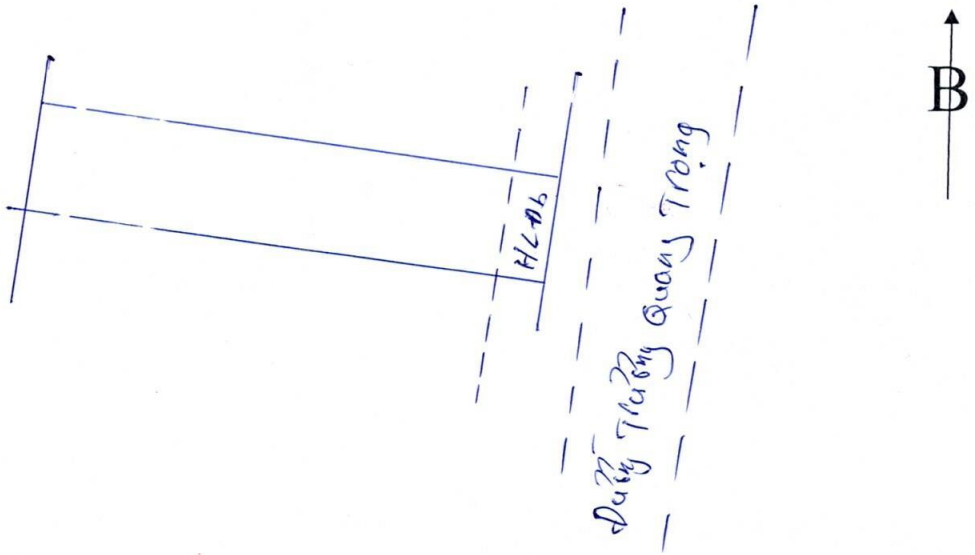
- Xây dựng nhà: .....
- Trên đất trồng cây:...hằng...năm.....
- Đường đi: ...đường...nhựa...3m.....
- Vị trí:...1...; Đường phố/khu vực:.....

.....đất...mặt...tiền...đường...Trường...Quang...Trọng...(giá...5.520.000/m²)
.....

b. Về nhu cầu sử dụng đất: Diện tích đất ở không đủ để tách thửa và xây dựng nhà ở. Nay công dân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác cùng thửa đất ở sử dụng vào mục đích đất ở để xây dựng nhà ở. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường xác nhận nhu cầu sử dụng đất của công dân là đúng và chính đáng. Kính đề nghị UBND phường Đức Phổ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây

hằng năm khác sang đất ở đô thị (ODT) với diện tích ..50....m² tại thửa đất số 336., tờ bản đồ số ..9..., phường Đức Phổ.

c. Sơ đồ thửa đất, vị trí và diện tích xin chuyển mục đích:



Diện tích xin chuyển mục đích:....50.....**m²**

5. Ý kiến khác:

.....

.....

6. Ý kiến chủ sử dụng đất: Thống nhất chuyển mục đích sử dụng đất 50..m² từ đất trồng cây hằng năm khác sang đất ở và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo qui định.

Biên bản lập xong có thông qua và thống nhất ký tên./.

ĐẠI DIỆN PHÒNG KTHT&ĐT	**Người viết biên bản**
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ P.ĐỨC PHỔ-T.QUẢNG NGÃI	
Tô Văn Lễ	Nguyễn Tấn Phúc
ĐẠI DIỆN TDP	**CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT** ***(hoặc người người đại diện theo pháp luật)***
Nguyễn Hưng Dũng	Phùng Huỳnh Thị Phùng

UBND PHƯỜNG ĐỨC PHỔ **PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 386 /KTHTĐT	*Đức Phổ, ngày 12 tháng 8 năm 2026*
V/v đề nghị cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9 phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII.

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 7 mục II phần B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22/10/2025;

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ đang thụ lý hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng đối với thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ (Mã số hồ sơ: H48.209-260812-0005)

Nhằm đảm bảo, tuân thủ đúng quy trình nội bộ, thủ tục và thời hạn giải quyết hồ sơ hành chính cho công dân, tránh tình trạng hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII khẩn trương thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9 gửi về Phòng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chậm nhất trong **ngày 15/8/2026**.

Trong thời gian chờ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính theo quy định, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện tạm dừng xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để chờ kết quả phối hợp.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VII quan tâm, khẩn trương phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường (báo cáo);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công (phối hợp);
- Ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng;
- Lưu: VT, KTHTĐT Phúc.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
P.ĐỨC PHỔ-T.QUẢNG NGÃI

Tô Văn Lễ

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC VII
Số: 3128/CNKV.VII
V/v cung cấp thông tin thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh Tế Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII (gọi tắt là Chi nhánh khu vực VII) tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng, tại thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ (tờ bản đồ số 17 phường Phổ Minh) với diện tích 114m^2 đất ODT+HNK, do Phòng Kinh Tế Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ chuyển đến theo Công văn số 386/PKTHTĐT ngày 12/8/2026. Sau khi xem xét nội dung, Chi nhánh khu vực VII có ý kiến cung cấp như sau:

- Về cơ sở dữ liệu đất đai phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay phần mềm VBDLIS chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp giá đất theo Nghị Quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ, Chi nhánh khu vực VII chưa có dữ liệu để cung cấp.

- Vì vậy, kính đề nghị phòng tra cứu dữ liệu đất đai, đối chiếu trong quá trình kiểm tra thực địa, xác định vị trí chuyển mục đích để tách thửa và vị trí, loại đường/khu vực để chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 7 Mục II Phần B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Điều 11 Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Kèm theo cung cấp trích lục.

Chi nhánh khu vực VII cung cấp thông tin nêu trên để phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Đức Phổ xem xét quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, P.GĐ CNKV VII;
- Lưu VT(Nam).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VII

Võ Tấn Dũng

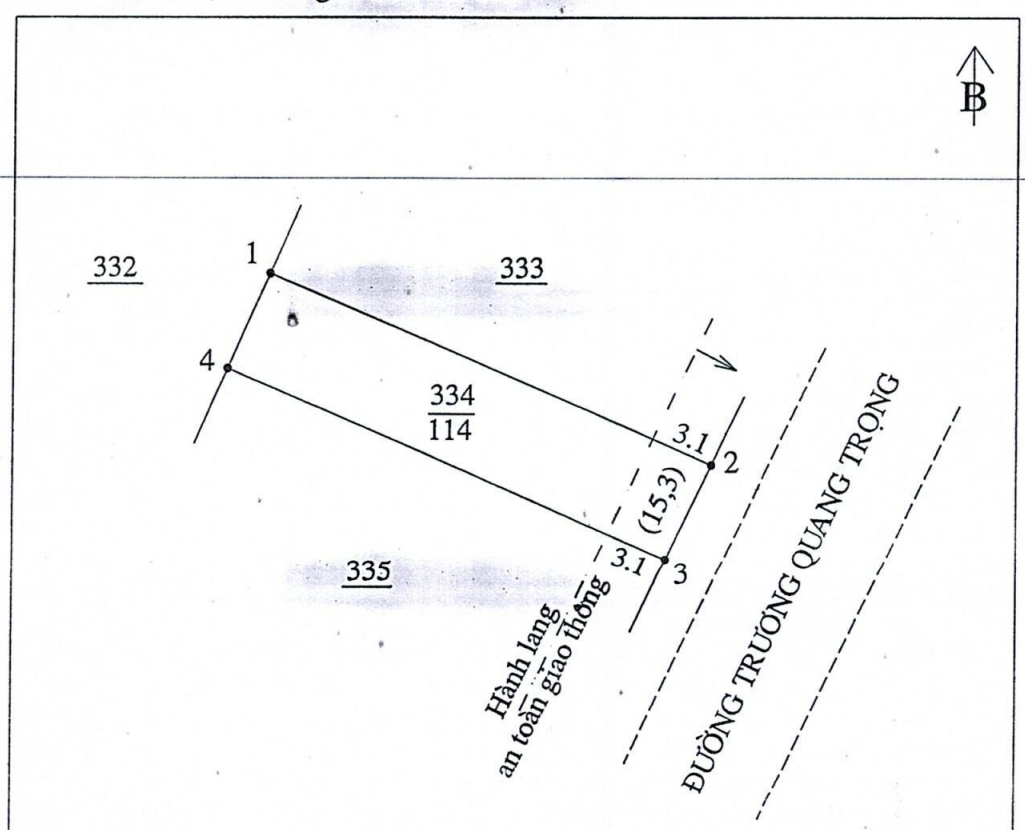
Phụ lục số 19

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số 334; Tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Diện tích: 114 m^2 ; Loại đất: ODT+HNK

Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt năm 2006

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCNQSD đất
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Không thay đổi so với GCN
6. Các thông tin khác: Phục vụ công tác chuyển mục đích sử dụng đất
7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



8. Kích thước cạnh

Đỉnh	Kích thước cạnh (m)
1	23.0
2	
3	5.0
4	22.8
1	5.0

Ghi chú: Sơ đồ, kích thước cạnh, diện tích được trích lục từ bản đồ địa chính đo vẽ năm 2006

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NGƯỜI THỰC HIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Quốc Hiệp

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VII
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Tấn Dũng

Mẫu số: **01/LPTB**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Nguyễn Công Lệnh

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình):

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051054001975

[08] Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

[09] Xã/phường/đặc khu: ..... [10] Tỉnh/Thành phố: .....

[11] Điện thoại: ..... [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): …334……; Tờ bản đồ số: .9.....

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: .84..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố: Trường quang Trọng Thôn/xóm/ấp: Phú Trường

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: .....Phường Đức Phổ tỉnh Quảng Ngãi

1.2.3. Tỉnh/thành phố .....

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):…1……

1.4. Mục đích sử dụng đất: .....

1.5. Diện tích (m^2): .....50 m^2

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 08 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

Lệnh

Nguyễn Công Lệnh

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....
[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: ..Nguyễn Công Liêm.....
[05] Ngày, tháng, năm sinh: .....10-10-1954.....
[06] Mã số thuế: .....
[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: ..051054001975.....
[08] Địa chỉ cư trú:
[08.1] Số nhà: ....84..... **[08.2]** Đường/phố: ..Trường quang Trung.....
[08.3] Tổ/thôn: .....Phú Thường.....**[08.4]** Xã/Phường/Đặc khu: ..Dĩ An phố.....
[08.5] Tỉnh/Thành phố: ....Quảng Ngãi.....
[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: .....
[10] Điện thoại: .....0388468287.....

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....
[12] Mã số thuế: .....
[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ

[15] Nguồn gốc thửa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): .....

Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....
[15.2] Mã số thuế: .....
[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....
[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....

[16] Địa chỉ thửa đất:

[16.1] Số nhà: .....**[16.2]** Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: .....**[16.4]** Xã/Phường/Đặc khu: .....

[16.5] Tỉnh/Thành phố: .....

[17] Là thửa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): .....

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☑

[19.1] Số giấy chứng nhận: CN 85222 ..... **[19.2]** Ngày cấp: 10-08-2026.....

[19.3] Thửa đất số: ...334..... **[19.4]** Tờ bản đồ số: ....9.....

[19.5] Diện tích: .....50 m2.....**[19.6]** Loại đất/ Mục đích sử dụng: ...ODT.....

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 100

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[20.4] Hạn mức (nếu có): .....

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[21.1] Diện tích: ..... **[21.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[24.1] Loại nhà: .....**[24.2]** Diện tích: ..... **[24.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: .....

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Đắk Nông, ngày 12 tháng 08 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/Xác nhận điện tử)

Lệnh
Nguyễn Công Lệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:
Ông Nguyễn Công Lệnh, CCCD: **051054001975**
Và vợ: **Bà Huỳnh Thị Phụng**, CCCD: **051154002178**
2. Thông tin thửa đất:
a. Thửa đất số: **334**; tờ bản đồ số: **9**, b. Diện tích: 114,0m²,
c. Loại đất: Đất ở tại đô thị 50,0m²; Đất trồng cây hằng năm khác 64,0m²,
d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Sử dụng đất đến ngày 30/01/2072,
đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng,
e. Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 8 năm 2026
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
KHU VỰC VII
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

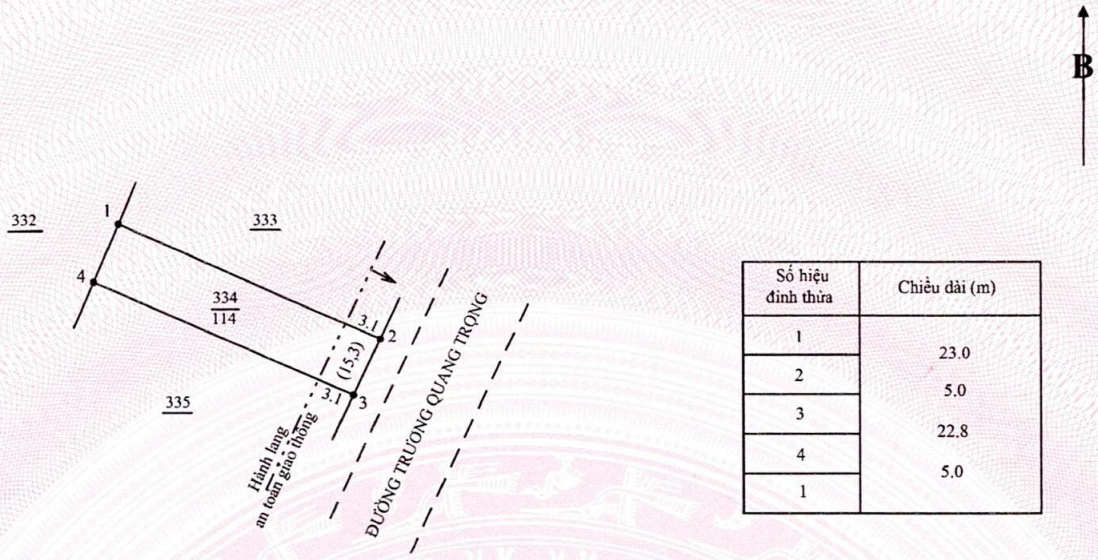
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VII

Vũ Tấn Dũng

AA 08488758

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	23.0
2	5.0
3	22.8
4	5.0
1	

5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....**CN** 8522.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

UBND PHƯỜNG ĐỨC PHỔ **PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 424/TTr-KTHTĐT	*Đức Phổ, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: Chủ tịch UBND phường Đức Phổ

I. Phần căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí từng loại đất, số lượng vị trí trong bảng giá đất; quyết định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 1206/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc

phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 7 mục II phần B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22/10/2025;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác sang đất ở tại đô thị của ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng, địa chỉ thường trú: TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Phần nội dung trình

1. Quá trình chuẩn bị, đánh giá hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất ghi ngày 12/8/2026

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Công văn số 3128/CNKVVII ngày 28/8/2026 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII kèm theo trích lục bản đồ địa chính thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất.

- Biên bản kiểm tra thực địa ngày 27/8/2026.

2. Kết quả kiểm tra hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất:

- Vị trí, ranh giới thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII lập ngày 28/8/2026.

- Về quy hoạch:

+ Quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thị xã Đức Phổ đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 thì thửa đất trên thuộc quy hoạch đất ở.

+ Quy hoạch xây dựng: Thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9 phường Đức Phổ thuộc khu vực quy hoạch đất nhóm đất ở *(tại Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), thị xã Đức Phổ).*

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở: 5.520.000 đồng/m^2, đất trồng cây hằng năm khác: 75.000 đồng/m^2 *(theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi).*

Sau khi kiểm tra hồ sơ xin chuyển mục đích và căn cứ khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai thì thửa đất trên đủ điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác sang đất ở tại đô thị. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính đề nghị Chủ tịch UBND phường Đức Phổ cho phép ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng, địa chỉ: Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 50m^2 đất trồng cây hằng năm khác tại thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất. Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài. Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

3. Đề nghị UBND phường Đức Phổ giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính thửa đất đến Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất; sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, tham mưu Chủ tịch UBND phường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đất đúng mục đích sau khi được phép chuyển mục đích sử dụng đất.

- Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi xác định tiền sử dụng đất; thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, phí, lệ phí theo quy định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Đức Phổ trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII có trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật.

4. Ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính và chấp hành pháp luật đất đai, các quy định pháp luật khác có liên quan theo quy định.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị kính trình Chủ tịch UBND phường xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND phường;
- VP HĐND và UBND;
- Lưu: VT, PKTHTĐT Phúc

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
P.ĐỨC PHỔ-T.QUẢNG NGÃI

Tô Văn Lễ

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG ĐỨC PHỔ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2255/QĐ-UBND	*Đức Phổ, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí từng loại đất, số lượng vị trí trong bảng giá đất; quyết định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số

1206/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác sang đất ở tại đô thị của ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng, địa chỉ: phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 424/TTr-KTHTĐT ngày 15/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng, địa chỉ: phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 50m^2 đất trồng cây hằng năm khác tại thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9 và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất tại phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị.

- Thời hạn sử dụng đất là: ổn định lâu dài.

- Vị trí, ranh giới thửa đất số 334, tờ bản đồ số 9, phường Đức Phổ được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII lập ngày 28/8/2026.

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Phương thức giao đất: Giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

- Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Không.

- Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Đất ở: 5.520.000 đồng/m^2, đất trồng cây hằng năm khác: 75.000 đồng/m^2 *(theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi).*

- Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường có trách nhiệm chuyển thông tin địa chính thửa đất đến Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi để xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất; sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, tham mưu Chủ tịch UBND phường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đất đúng mục đích sau khi được phép chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi xác định tiền sử dụng đất; thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, phí, lệ phí theo quy định.

3. Ông Nguyễn Công Lệnh và bà Huỳnh Thị Phụng chịu trách nhiệm thực hiện nộp tiền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế; thực hiện đầy đủ các khoản phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII có trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại Điều 2 và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND phường./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Văn phòng: PCVP, CV Nguyên;
- Lưu: VT, KTHTĐT NTPhúc.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Đỗ Ngọc Thìn



Mẫu số: **01/TSDĐ**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): Nguyễn công Lệnh
1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ:
1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0388468287 Fax email:
1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....
1.4. Mã số thuế: .....
1.5. Địa chỉ:
1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
1.7. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....
2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất: (Thửa đất số 334....., tờ bản đồ số ..9.....).
3.1. Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Phú Thường
Số nhà .... Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố .... phường (xã, thị trấn)
Quận (huyện) , Tỉnh (Thành phố) Quảng Ngãi
3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường loại ....., vị trí .....
3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng:
3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng:
3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm .....
3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:
4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m^2): ..50.m^2...
4.1.Đất ở tại nông thôn: .....
a) Trong hạn mức giao đất ở: .....m^2
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Ngoài hạn mức giao đất ở:
4.2. Đất ở tại đô thị:
a) Diện tích sử dụng riêng:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Diện tích sử dụng chung:
4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:
4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDĐ hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:
Chứng chỉ hành nghề số:

..... Đức Phổ ngày 12 tháng 08 năm 2026
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Lệnh
Nguyễn Công Lệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH

Số: QN/CK 124835



HỌ TÊN: Nguyễn Công Lệnh

LÀ: Du kích xã

THƯƠNG TẬT HẠNG: 3/4-41%

Ngày 30 tháng 12 năm 2021

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh Lan

NĂM SINH: 1954

NGUYÊN QUÁN: phường Phổ Minh, thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi

VẾT THƯƠNG CHÍNH:

VT đầu vùng trán đỉnh sẹo 3x3cm SNTK, VT má T sẹo 1x1,5cm ảnh hưởng thẩm mỹ, 5VT P/m cánh tay P và cẳng chân T+P sẹo từ 2 đến 4cm còn một mảnh kim khí sờ được cẳng chân P

2108-L

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 3288 Quyển số: I SCT/BS

Ngày 04 tháng 8 năm 2023

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG NGUYỄN NGHIÊM

UBND PHƯỜNG NGUYỄN NGHIÊM THỊ XÃ ĐỨC PHỔ TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **051054001975**

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN CÔNG LỆNH

Ngày sinh / Date of birth: 10/10/1954

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Phổ Minh, Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: TDP 6
Nguyễn Nghiêm, Tx Đức Phổ, Quảng Ngãi

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C.1 cm trên trước đuôi mắt phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 22/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Phạm Công Nguyên



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM054001975905105400197 5<<5
5410101M9912315VNM<<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<CONG<LENH<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / *No.*: **051154002178**

Họ và tên / *Full name:*
HUỲNH THỊ PHỤNG

Ngày sinh / *Date of birth:* 02/10/1954

Giới tính / *Sex:* Nữ Quốc tịch / *Nationality:* Việt Nam

Quê quán / *Place of origin:*
Phổ Minh, Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / *Place of residence:* TDP 6
Nguyễn Nghiêm, Tx Đức Phổ, Quảng Ngãi

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*
Seo chấm C 2 cm trên trước đầu lông mày phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 17/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM154002178405115400217 8<<0
5410020F9912315VNM<<<<<<<<<<<6
HUYNH<<THI<PHUNG<<<<<<<<<<<<<<